



Hậu Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2024

Số: 88/CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận sau
thuế TNDN trong BCTC quý II/2024
giảm 75,16% so với quý II/2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính quý II/2024 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang,

Nay Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN trong Báo cáo tài chính quý II/2024 giảm so với quý II/2023 là: 12.833.014.241 đồng, tương đương tỷ lệ giảm 75,16% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ II/2024	QUÝ II/2023	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ (%)
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	44.985.211.109	54.296.760.184	-9.311.549.075	-17,15
2	Giá vốn hàng bán	36.000.271.077	33.257.162.738	2.743.108.339	8,25
3	Lợi nhuận gộp	8.984.940.032	21.039.597.446	-12.054.657.414	-57,30
4	Doanh thu hoạt động tài chính	5.009.322	1.936.657.621	-1.931.648.299	-99,74
5	Chi phí tài chính	527.086.678	670.646.006	-143.559.328	-21,41
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.368.106.801	3.073.071.927	295.034.874	9,60

7	Lợi nhuận thuần	5.094.755.875	19.232.537.134	-14.137.781.259	-73,51
8	Thu nhập khác	1.349.256		1.349.256	100,00
9	Chi phí khác	2.513.302	39.590.261	-37.076.959	-93,65
10	Lợi nhuận khác	-1.164.046	-39.590.261	38.426.215	-97,06
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.093.591.829	19.192.946.873	-14.099.355.044	-73,46
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	853.054.374	2.119.395.177	-1.266.340.803	-59,75
13	Lợi nhuận sau thuế	4.240.537.455	17.073.551.696	-12.833.014.241	-75,16

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 9,312 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 17,15% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu giảm do giảm doanh thu tiền nước);

- Giá vốn hàng bán tăng 2,743 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 8,25% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ tăng do tăng giá vốn thuê bao đô thị).

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm trong khi giá vốn hàng bán tăng làm cho lợi nhuận gộp giảm 12,055 tỷ đồng; tương đương với tỷ lệ giảm 57,30%.

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 1,932 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 99,74%, nguyên nhân là do năm 2023 thu lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 của Công ty con chuyển về Công ty mẹ (Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Hậu Giang), còn năm 2024 chưa thu lợi nhuận sau thuế từ các Công ty con;

- Chi phí tài chính giảm 143,559 triệu đồng, tỷ lệ giảm 21,41%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay giảm;

- Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm nhiều hơn giảm chi phí tài chính làm cho lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm 1,788 tỷ đồng, tương đương tỉ lệ giảm là 141,24%.

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 295,034 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 9,60% so với cùng kỳ.

4. Thu nhập khác tăng 1,349 triệu đồng, tỷ lệ tăng 100,00% so với cùng kỳ;



- Chi phí khác giảm 37,076 triệu đồng, tỷ lệ giảm 93,65% so với cùng kỳ;
- Thu nhập khác tăng ít hơn giảm chi phí khác làm cho lợi nhuận khác giảm 38,426 triệu đồng tương đương tỉ lệ giảm 97,06%.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm trong khi giá vốn hàng bán tăng làm cho lợi nhuận gộp giảm 12,055 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp giảm cộng với lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm trong khi lợi nhuận khác tăng ít hơn, đồng thời chi phí quản lý doanh nghiệp tăng làm cho lợi nhuận trước thuế giảm 14,099 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế giảm 14,099 tỷ đồng làm cho chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 1,266 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 12,833 tỷ đồng.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong Báo cáo tài chính quý II/2024 giảm so với quý II/2023 là 12,833 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ giảm là 75,16%.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.



Bùi Trọng Lực